

TẬP SAN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP SỐ 2/2000

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Đơn vị	Vị trí bài báo
1	Máy vắt sữa bò, một số kiến thức và khả năng áp dụng máy vắt sữa phù hợp hộ, nhóm hộ chăn nuôi bò sữa.	Bùi Văn Miên	BQCB	p.135
2	Một số phương pháp mới trong bảo quản nông sản và thực phẩm.	Phạm Trí Thông	BQCB	p.152
3	Tình hình nhiễm giun sán trên đàn dê ở Bình Dương.	Lê Hữu Khương Phạm Quang Trình.	CNTY	p.122
4	Khảo sát một số trường hợp bướu trên chó và theo dõi kết quả điều trị bằng phẫu thuật.	Lê Văn Thọ.	CNTY	p.125
5	Hiệu quả diệt nội ký sinh trùng đường tiêu hóa heo, gà của Destomycin A.	Nguyễn Ngọc Tuấn Nguyễn Đức Bằng.	CNTY	p.129
6	"Cừu Phan Rang" nguồn gene quý của Việt Nam.	Nguyễn Thị Mai và ctv.	CNTY	p.141
7	Nghiên cứu cơ giới hóa đồng bộ cây mía ở Tây Ninh.	Nguyễn Quang Lộc.	CK	p.147
8	Hiện trạng và hiệu quả kinh tế chăn nuôi bò sữa hộ gia đình huyện Thuận An tỉnh Bình Dương.	Phạm Thanh Bình.	KT	p.163
9	Phương pháp xác định ngưỡng nghèo đói.	Trang Thị Huy Nhất	KT	p.71
10	Một số vấn đề về giới và phát triển từ nghiên cứu một xã vùng sâu thuộc Tứ giác Long Xuyên - Đồng bằng sông Cửu Long.	Trang Thị Huy Nhất	KT	p.73
11	Cạnh tranh với các công ty đa quốc gia: chiến lược để tồn tại của các công ty địa phương ở Việt Nam.	Võ Phước Hậu.	KT	p.154
12	Sự tác động của tăng trưởng dân số đến tài nguyên rừng.	Nguyễn Văn Thêm.	LN	p.113
13	Nghiên cứu hàm lượng kim loại nặng trong bùn đáy, trong nước và trong một số loại rau thủy sinh (ngó sen, rau muống, rau ngúc, kèo nèo) tại các khu vực ven Tp. Hồ Chí Minh.	Bùi Cách Tuyến.	NH	p.8
14	Chứng minh sự hiện diện của chất điều hòa sinh trưởng thực vật trong	Chung Thanh Tú	NH	p.43

chất trích từ một loại rong biển
(*Sargassum polycystum* C. Ag.)
bằng phương pháp sinh trắc
nghiệm.

- | | | | | |
|----|---|---------------------------------------|----|-------|
| 15 | Sản xuất Biopromot chế phẩm sinh học phục vụ cây trồng. | Hoàng Quốc Khánh
Nguyễn Phúc Hoàng | NH | p.98 |
| 16 | Kết quả nghiên cứu ban đầu về cách sinh sống, gây hại và biện pháp phòng trừ "bọ dừa" hại cau, dừa tại khu vực TP. HCM. | Huỳnh Kim Ngọc
và ctv | NH | p.76 |
| 17 | Vai trò của các chất điều hòa tăng trưởng thực vật trong sự phát triển chồi mía (<i>Saccharum officinarum</i> L.). | Huỳnh Lê Dũng
Bùi Trang Việt. | NH | p.79 |
| 18 | Điều tra, xác định ảnh hưởng của việc sử dụng phân chuồng có nguồn gốc từ thức ăn tổng hợp đến hàm lượng một số kim loại nặng trong đất và trong các loại rau ăn lá phổ biến tại TP. HCM và TP. Biên Hòa. | Huỳnh Thanh Hùng
và ctv. | NH | p.19 |
| 19 | Hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất của khoa Nông học trong 10 năm đổi mới của ngành giáo dục. | Huỳnh Thanh Hùng. | NH | p.5 |
| 20 | Theo dõi sự biến đổi nội sinh lý bệnh cháy lá (<i>Pyricularia grisea</i>) ở đồng bằng sông Cửu Long. | Lê Cẩm Loan
và ctv. | NH | p.66 |
| 21 | Hiện trạng và triển vọng của việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại một số huyện, thị của tỉnh Bình Dương và TP. Hồ Chí Minh. | Lê Hữu Trung. | NH | p.27 |
| 22 | Quy trình thành lập bản đồ số từ bản đồ giấy. | Lê Ngọc Lãm. | NH | p.85 |
| 23 | Bước đầu tìm hiểu về vai trò của nhà Nguyễn trong quá trình khai phá vùng đất Nam Bộ các thế kỷ 17, 18 và nửa đầu thế kỷ 19. | Lê Quang Hậu | NH | p.158 |
| 24 | Một số đặc điểm sinh học của bọ đầu dài đục đọt xoài <i>alcides</i> sp. tại khu vực TP. HCM. | Nguyễn Thị Chắt. | NH | p.24 |
| 25 | Chọn và chuyển giao giống sắn trong năm 1996-1998. | Nguyễn Thị Sâm | NH | p.70 |
| 26 | Một số ý kiến về tình hình sâu bệnh hại trong kho tàng và biện | Nguyễn Thơ. | NH | p.82 |

	pháp quản lý nông sản tổng hợp (ICM).			
27	Cảm ứng ra hoa cho cây thanh long (<i>Hylocereus undatus</i> , Haw).	Nguyễn Văn Kế và ctv	NH	p.15
28	ánh giá sự ổn định di truyền của các dòng lúa tạo qua nuôi cấy mô từ giống lúa Khao Dawk Mali 105 và giống một bụi.	Nguyễn Xuân Niệm.	NH	p.90
29	Khả năng hấp thu dinh dưỡng của giống bắp Pioneer 3011 và sự tồn lưu dinh dưỡng trên đất ferralit, Thổ ỨC.	Phạm Lệ Hòa.	NH	p.47
30	iều tra về tính đa dạng của rau ở huyện Hóc Môn, TP. HCM.	Phạm Thị Minh Tâm Nguyễn Văn ịnh.	NH	p.50
31	Đánh giá tiềm năng đất đai xã Hắc Dịch huyện Tân Thành tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Phan Văn Tự Võ Văn Việt.	NH	p.62
32	Ảnh hưởng của các mức phân đạm (N) đến sinh trưởng, năng suất của bắp lai Pi.3011 trên đất xám Thổ ỨC, vụ thu năm 1999.	Trần Thị Dạ Thảo	NH	p.38
34	Bước đầu chuyển gen vào cây bắp (<i>Zea mays</i> L.) nhờ vi khuẩn <i>Agrobacterium tumefaciens</i> .	Trần Thị Dung Trần Trung Hiếu	NH	p.59
35	Ảnh hưởng của các mức N đến khả năng sinh trưởng và năng suất của cải bông trồng trong vụ ông Xuân ở Tân Thành, Bà Rịa - Vũng Tàu.	Trần Thị Kiém.	NH	p.87
36	Chất lượng đất phương pháp xác định chất hữu cơ hòa tan trong đất.	Trương Thị Nghĩa.	NH	p.55
37	Quản lý môi trường đô thị trên địa bàn TP.HCM.	Võ Văn Việt.	NH	p.104
38	Khảo sát bệnh cá trắm cỏ (<i>Ctenopharyngodon ideluss</i>) tại tỉnh Bình Phước.	Trần Trọng Chơn	TS	p.143
39	Điều chỉnh gene sản phẩm nên hay không?	Trịnh Ngọc Lan	TT-DTT	p.161
